

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẠC LIÊU**

Bản án số: 02/2021/HS-PT
Ngày 08 - 01 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Tăng Trần Quỳnh Phương**
Các Thẩm phán: Ông **Châu Văn Mỹ**
Ông **Trần Quang Khang**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Trần Tuấn Duy**, Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông **Trang Thanh Bình**, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bạc Liêu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 122/2020/TLPT-HS ngày 12 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo La Thị Cẩm V, do có kháng cáo của bị cáo và bị hại La Thị Cẩm T đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2020/HS-ST ngày 30 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

- Bị cáo có kháng cáo: **La Thị Cẩm V**, sinh năm 1979 tại Hồng Dân, Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp N I, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Mua bán; trình độ văn hóa (học vấn): 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông La Quang K (đã chết) và bà Lê Thị S, sinh năm 1945; có chồng là Nguyễn Văn K, sinh năm 1973; có 02 người con; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại, (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Ông **Trần Văn Vững** là Luật sư của Văn phòng Luật sư Nguyễn Thị Hảo, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Bạc Liêu, (có mặt).

- Bị hại có kháng cáo: Chị **La Thị Cẩm T**, sinh năm 1989. Nơi cư trú: khu vực 6, phường 3, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang, (có mặt).

Ngoài ra còn có 34 người bị hại và 31 người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong quá trình điều tra đã xác định được La Thị Cẩm V trú tại ấp N I, xã N, huyện H, tỉnh Bạc Liêu làm chủ hội để hưởng hoa hồng từ năm 2006 đến

tháng 5 năm 2018 âm lịch thì tuyên bố bế hội. Trong đó từ năm 2015 đến tháng 5 năm 2018 La Thị Cẩm V làm chủ 07 dây hội gồm hội nửa tháng, hội tháng và hội mùa, La Thị Cẩm V đã tự mạo danh hội viên để hốt chân hội của các hội viên ở 07 dây hội, chiếm đoạt với tổng số tiền là 382.616.000 đồng, cụ thể từng dây hội như sau:

Dây hội thứ 1: Hội mùa, loại 3.000.000đ khai ngày 15/12/2015 âm lịch (nhằm ngày 24/01/2016 dương lịch). Dây hội gồm có 19 người tham gia chơi 22 chân, trong đó La Thị Cẩm V tham gia 03 chân (01 chân sống, 02 chân chết), đã khai được 10 kỳ. Hội viên đã hốt 06 chân, Vân hốt 04 chân, trong đó La Thị Cẩm V đã mạo danh hội viên hốt 02 chân gồm: Võ Thị T1 (chị 2 C) 01 chân; Lê Cẩm T2 (T2) 01 chân, còn 11 chân chưa khai gồm: Nguyễn Thị U (chị Tr, Dì 6 H) 02 chân; Huỳnh Thị H (dì 5 H) 02 chân; Huỳnh Văn P (mợ 2) 01 chân; Phan Thị M (L) 01 chân; Lê Thị Tuyết M1 (L) 01 chân; Khuru Lê T3 (L) 01 chân; La Hoàng T4 (T4) 01 chân; Phan Thị X (mợ 5 Th) 01 chân; La Thị Cẩm T (T) 01 chân. Số tiền đóng hội sống và nợ hội của từng người, cụ thể:

Nguyễn Thị U (chị Tr, Dì 6 H), Huỳnh Thị H (Dì 5 H) mỗi người 02 chân hội sống đóng 10 lần số tiền 28.100.000đ; Huỳnh Văn P (mợ 2), Võ Thị T1 (chị 2 C), Phan Thị M (L), Lê Thị Tuyết M1 (L), Khuru Lê T3, La Hoàng T4, Lê Cẩm T2 (T2), Phan Thị X (mợ 5 Th), La Thị Cẩm T (T), mỗi người 01 chân hội sống đóng 10 lần số tiền là 14.050.000đ/người. Tổng số tiền là 182.650.000đ.

Trương Thanh T5 01 chân hội chết với số tiền 39.000.000đ; Lê Kim T6 (Chị C), Nguyễn Thị E, Phan Thị M (Q), Cao Thị X1, Thái Thị P1 mỗi người 01 chân hội chết với số tiền 36.000.000đ/người. Tổng số tiền là 219.000.000đ.

Sau khi đối trừ hội sống, hội chết thì hội viên còn nợ lại bị cáo số tiền 36.350.000đ.

Dây hội thứ 2: Hội tháng loại 1.000.000đ khai ngày 25/02/2016 âm lịch (nhằm ngày 02/4/2016 dương lịch). Dây hội gồm có 21 người tham gia chơi 26 chân, đã khai được 24 kỳ, trong đó La Thị Cẩm V tham gia 03 chân đã hốt, hội viên hốt 17 chân và La Thị Cẩm V đã mạo danh hội viên hốt 02 chân của hội viên Huỳnh Thị H (Ng) 01 chân; Nguyễn Bình Phương T7 (T7) 01 chân, còn 02 chân chưa khai: Huỳnh Thị Mỹ D (Tr) 01 chân; Nguyễn Thị C (chế C) 01 chân và xác minh chưa làm việc được 02 chân. Số tiền đóng hội sống và nợ hội của từng người, cụ thể:

Huỳnh Thị H (Ng), Huỳnh Thị Mỹ D (Tr), Nguyễn Bình Phương T7, Nguyễn Thị C mỗi người 01 chân hội sống đóng 24 lần với số tiền là 14.540.000đ/người. Tổng số tiền là 58.160.000đ.

Huỳnh Thị H (Dì 5 H), Võ Thị T1 (Chị 2 C), Đỗ Thị C1, Huỳnh Thị T8 (Gì 3 T8), Phạm Minh D1, Lâm Thị T9 (Chị H), Phạm Văn T10 (Chị 4 T10), Nguyễn Thị E, Đặng Thị K (Ng), Nguyễn Thị H1 (Gì 6 H1), Nguyễn Thị C, Lê Thị C2, Lê Thị Mỹ N mỗi người 01 chân hội chết với số tiền 2.000.000đ/người; Tăng Thị D2 (Chị 3 H) 02 chân hội chết với số tiền 4.000.000đ. Tổng số tiền là 30.000.000đ.

Ngoài ra, La Thị Cẩm V còn khai nhận đối với chân hụi tên “Tp” do Trần Thị T11 chơi đã hốt hụi xong nhưng La Thị Cẩm V nói với Bùi Ngọc D3 là mẹ chồng Trần Thị T11 là chân hụi còn sống và tiếp tục gom tiền hụi của Bùi Ngọc D3 từ kỳ thứ 05 đến kỳ 24. Do Bùi Ngọc D3 không liên lạc được Trần Thị T11 nên tin tưởng lời La Thị Cẩm V nói nên tiếp tục đóng tiền hụi cho La Thị Cẩm V số tiền là 12.116.000đ.

Sau khi đối trừ hụi sống, hụi chết và số tiền đóng hụi của bà Bùi Ngọc D3 thì bị cáo chiếm đoạt số tiền 40.276.000đ.

Dây hụi thứ 3: Hụi tháng loại 2.000.000đ khai ngày 04/8/2016 âm lịch (nhằm ngày 04/9/2016 dương lịch). Dây hụi gồm có 19 người tham gia 24 chân, đã khai được 19 lần, trong đó La Thị Cẩm V tham gia 02 chân đã hốt, hụi viên đã hốt 09 chân và La Thị Cẩm V mạo danh 04 hụi viên để hốt 05 chân gồm: Bùi Ngọc D3 (Má N) 01 chân; La Thị Cẩm T (T) 01 chân; La Thị Huyền C3 02 chân tên 2 K và C3; Trương Thị Kim T12 (Chị 3 D) 01 chân; còn 05 chân hụi chưa khai gồm: Lâm Thị L (Nh) 01 chân; Võ Thu N1 (T) 01 chân; Huỳnh Thị Mỹ D (Tr) 01 chân; Khưu Thị N2 (Gì 3 N2) 01 chân; Nguyễn Thị C (ché C) 01 chân và xác minh chưa làm việc được 03 chân. Số tiền đóng hụi sống và nợ hụi của từng người, cụ thể:

Lâm Thị L (Nh), Võ Thu N1 (T), Huỳnh Thị Mỹ D (Tr), Bùi Ngọc D3 (Má N), Khưu Thị N2 (Gì 3 N2), Nguyễn Thị C, La Thị Cẩm T (T), Trương Thị Kim T12 (chị 3 D) mỗi người 01 chân hụi sống đóng 19 lần với số tiền là 21.400.000đ/người; La Thị Huyền C3 02 chân hụi sống tên 2 K và C3 đóng 19 lần với số tiền là 42.800.000đ. Tổng số tiền là 214.000.000đ.

Bùi Thị L1; Đỗ Thị C1; Bùi Ngọc D3 (Má N); Nguyễn Anh Đ (M); Võ Thị T1 (Chế 2 C); Bùi Thị K1; La Thủ T13; Tăng Thị D2 (3 H); Trương Thị Kim T12 (chị 3 D) mỗi người 01 chân hụi chết với số tiền 10.000.000đ/người. Tổng số tiền là 90.000.000đ.

Sau khi đối trừ hụi sống, hụi chết thì bị cáo chiếm đoạt 124.000.000đ.

Dây hụi thứ 4: Hụi tháng loại 1.000.000đ khai ngày 10/5/2016 âm lịch (nhằm ngày 14/6/2016 dương lịch). Dây hụi gồm có 19 người tham gia 29 chân, đã khai được 22 lần, trong đó La Thị Cẩm V tham gia 02 chân đã hốt, hụi viên đã hốt 16 chân và La Thị Cẩm V mạo danh hụi viên để hốt 03 chân gồm: Võ Thị T1 (chị 2 C) 01 chân; Trần Thị M2 (H) 01 chân; Võ Thị L2 (L2) 01 chân; còn 07 chân hụi chưa khai gồm: Trần Thị Đ1 (Chế Th) 02 chân; Huỳnh Văn P (mợ 2) 01 chân; Huỳnh Thị N3 (H) 01 chân; Trần Thị T14 (T14) 01 chân; Võ Thị T15 (Ng) 01 chân; Võ Thị L2 (L2) 01 chân và xác minh chưa làm việc được 01 chân. Số tiền đóng hụi sống và nợ hụi của từng người, cụ thể:

Võ Thị T1 (Chị 2 C); Trần Thị M2 (H); Huỳnh Văn P (mợ 2); Huỳnh Thị N3 (H), Trần Thị T14 (T14); Võ Thị T15 (Ngân), mỗi người 01 chân hụi sống đóng 22 lần với số tiền là 12.610.000đ/người; Trần Thị Đ1 (Chế Th) và Võ Thị L2, mỗi người 02 chân hụi sống đóng 22 lần với số tiền là 25.220.000đ/người. Tổng số tiền là 126.100.000đ.

Hồ Thanh T16 (4 T); Tăng Thị D2 (3 H), Thái Thị T17 và Võ Thị L2 mỗi người 02 chân hụi chết với số tiền là 7.000.000đ/người; Bùi Văn H2 (Út H2); Phan Thị T18; Nguyễn Thị U (Chị Tr); La Thủ T13; Trần Thị T14; Đinh Thị K2 (D) mỗi người 01 chân hụi chết với số tiền là 7.000.000đ/người. Tổng số tiền là 98.000.000đ.

Sau khi đối trừ hụi sống, hụi chết thì bị cáo chiếm đoạt 28.100.000đ.

Dây hụi thứ 5: Hụi tháng loại 1.000.000đ khai ngày 15/4/2017 âm lịch (nhằm ngày 10/5/2017 dương lịch). Dây hụi gồm có 20 người tham gia chơi 30 chân, đã khai được 11 lần, trong đó La Thị Cẩm V tham gia 02 chân đã hốt, hụi viên đã hốt 03 chân và La Thị Cẩm V mạo danh hụi viên để hốt 06 chân gồm: Cao Thanh N4 (N4) 01 chân; Thái Thị P1 (3 L) 01 chân; Đặng Thị K (Ng) 01 chân; Lý Thị T19 (Chị 3 D) 01 chân; Cao Thị X1 (S) 01 chân; Trần Thị N5 (N) 01 chân. Còn 19 chân hụi chưa khai gồm: Bùi Ngọc D3 (T) 01 chân; Cao Thanh N4 (N4) 04 chân; Huỳnh Văn P (mợ 2) 01 chân; Đoàn Ngọc N6 (Ng) 01 chân; Khuru Thị A (Dì 9) 01 chân; Huỳnh Thanh T20 03 chân (T20 02 chân; H 01 chân); Lê Kiều T21 (vợ L) 02 chân; Lý Thị T19 (T19) 01 chân; Trần Thị M2 (H) 01 chân; Nguyễn Thị C (chế C) 01 chân; Nguyễn Thị Kim H3 (chế H3) 01 chân; Phạm Thị K3 (K3) 01 chân; Nguyễn Bình Phương T7 (T7) 01 chân. Số tiền đóng hụi sống và nợ hụi của từng người, cụ thể:

Bùi Ngọc D3 (T), Thái Thị P1 (3 L), Huỳnh Văn P (mợ 2), Đoàn Ngọc N6 (Ng), Đặng Thị K (Ng), Trần Thị M2 (H), Cao Thị X1 (S), Nguyễn Thị C, Phạm Thị K3, Trần Thị N5 (N) mỗi người 01 chân hụi sống đóng 11 lần với số tiền 7.140.000đ/người; Huỳnh Thanh T20 03 chân tên hụi sống đóng 11 lần với số tiền là 21.420.000 đồng; Cao Thanh N4 05 chân hụi sống đóng 10 lần với số tiền là 32.450.000đ; Khuru Thị A (Dì 9), Nguyễn Thị Kim H3, Nguyễn Bình Phương T7 mỗi người 01 chân hụi sống đóng 10 lần với số tiền là 6.490.000đ/người; Lê Kiều T21 (vợ L), Lý Thị T19 (chị 3 D; T19) mỗi người 02 chân đóng tiền hụi sống 10 lần với số tiền là 12.980.000đ/người. Tổng số tiền là 170.700.000đ.

Lê Kim T6 (C), Trương Thị Kim T12 (Chị 3 D), Cao Thị X1 mỗi người 01 chân hụi chết với số tiền 19.000.000đ/người. Tổng số tiền là 57.000.000đ.

Sau khi đối trừ hụi sống, hụi chết bị cáo chiếm đoạt 113.700.000 đồng.

Dây hụi thứ 6: Hụi nửa tháng loại 500.000 khai 10/3/2017 âm lịch (nhằm ngày 06/4/2017 dương lịch), đã khai được 22 kỳ, dây hụi này được chia làm 02 dây (dây 1 và dây 2), mỗi dây có 25 chân, cụ thể:

Dây 1: Hụi gồm có 21 người tham gia chơi 25 chân, đã khai 22 lần, trong đó La Thị Cẩm V tham gia 01 chân đã hốt, hụi viên đã hốt 18 chân và La Thị Cẩm V đã mạo danh 02 hụi viên hốt 03 chân hụi gồm: Diệp Thị Kim S 02 chân tên “ Q, Nh” và Nguyễn Thị Kim H3 (Anh L) 01 chân; còn 03 chân hụi chưa khai gồm: Nguyễn Thị C (chị C) 01 chân; Võ Thị K4 (chế Th) 01 chân và Khuru Ngọc N7 (N7) 01 chân. Số tiền đóng hụi sống và nợ hụi của từng người, cụ thể:

Nguyễn Thị C, Võ Thị K4 (chế Th), Nguyễn Thị Kim H3 (Anh L), Khuru Ngọc N7 mỗi người 01 chân hụi sống đóng 22 lần với số tiền là 8.360.000 đồng;

Diệp Thị Kim S (Q, Nh) 02 chân hụi sống đóng 22 lần với số tiền là 16.720.000đ. Tổng số tiền là 50.160.000đ.

Cao Thanh N4 04 chân hụi chết với số tiền là 6.000.000đ; Lê Thị Mỹ N, Trương Văn S1, La Thủ T13, Đặng Thị K (Ng), Phạm Thị D4, Lý Thị T22 (mợ 2 H), Nguyễn Thị Bích T23 (T), Phạm Thị K3, Phạm Bạch Đ2, Ngô Thị C4 mỗi người 01 chân hụi chết với số tiền 1.500.000đ/người. Tổng số tiền là 21.000.000đ.

Sau khi đối trừ hụi sống, hụi chết bị cáo chiếm đoạt 29.160.000 đồng.

Dây 2: Hụi gồm có 21 người tham gia chơi 25 chân, đã khai 22 lần, trong đó La Thị Cẩm V tham gia 02 chân đã hốt, hụi viên đã hốt 15 chân và La Thị Cẩm V mạo danh 04 hụi viên hốt 05 chân hụi gồm: Đặng Thị K (Ng) 01 chân; Diệp Thị Kim S (Q) 02 chân; Nguyễn Thị Kim H3 (Anh L) 01 chân; La Thị Cẩm T (T) 01 chân, còn 03 chân hụi chưa khai gồm: Nguyễn Thị C (chị C) 01 chân; Phạm Bạch Đ2 (Đ2) 01 chân; Huỳnh Thị H (Dì 5) 01 chân. Số tiền đóng hụi sống và nợ hụi của từng người, cụ thể:

Nguyễn Thị C, Đặng Thị K (Ng), Nguyễn Thị Kim H3 (Anh L), Phạm Bạch Đ2, Huỳnh Thị H (Dì 5), La Thị Cẩm T mỗi người 01 chân hụi sống đóng 22 lần với số tiền là 8.360.000đ; Diệp Thị Kim S (Q) 02 chân hụi sống đóng 22 lần với số tiền là 16.720.000đ. Tổng số tiền là 66.880.000đ.

Cao Thanh N4 03 chân hụi chết với số tiền là 4.500.000 đồng; Cao Thị H4, Nguyễn Thị U (Chị Tr), Nguyễn Thị H5 (Đ), La Thủ T13, Phạm Thị T18, Nguyễn Thị Thu B (Hoàng A), Trần Thị Bích N8, Lý Thị L3, Khru Ngọc N7 mỗi người 01 chân hụi chết với số tiền là 1.500.000đ/người. Tổng số tiền là 19.500.000đ.

Sau khi đối trừ hụi sống, hụi chết bị cáo chiếm đoạt 47.380.000 đồng.

Tại Bản án số 28/2020/HS-ST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân đã quyết định: Tuyên bố bị cáo La Thị Cẩm V phạm tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” . Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 174; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung 2017. Xử phạt bị cáo La Thị Cẩm V 06 (sáu) năm tù. Thời hạn tù được tính kể từ ngày bị cáo bị bắt đi chấp hành án.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 07/10/2020 bị cáo kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo; ngày 26/10/2020 bị hại La Thị Cẩm T kháng cáo yêu cầu xem xét lại hành vi của bị cáo do bị cáo không chiếm đoạt số tiền hụi của bị hại, bị hại xác định đồng ý cho bị cáo mượn hụi hốt và đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm:

Về tố tụng: Xét đơn kháng cáo của bị cáo La Thị Cẩm V và bị hại La Thị Cẩm T còn trong thời hạn luật định nên cấp phúc thẩm chấp nhận và đưa ra xét xử là hợp lệ.

Về nội dung: Sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo, nội dung vụ án, xét thấy cấp sơ thẩm chưa điều tra làm rõ đối với những lần khai hội bị cáo đã mạo danh hội viên hốt hội ở kỳ hội nào, hốt được bao nhiêu tiền hội, từ đó dẫn đến tổng số tiền bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là không chính xác, chưa đủ cơ sở định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo mà cấp phúc thẩm không thể bổ sung được. Mặt khác, đối với dây hội mở ngày 15/12/2015 (âm lịch) bị cáo có hành vi mạo danh hội viên để hốt 02 chân hội nhưng chưa được cấp sơ thẩm xem xét xử lý là có dấu hiệu bỏ lọt hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a, b khoản 1 Điều 358 Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận một phần kháng cáo của bị hại, hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm số: 28/2020/HS-ST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu để giải quyết lại theo thủ tục chung.

Người bào chữa cho bị cáo La Thị Cẩm V trình bày: Thống nhất với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu đã đề xuất về việc hủy toàn bộ Bản án sơ thẩm số: 28/2020/HS-ST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu để giải quyết lại theo thủ tục chung. Bởi lẽ, bị cáo mạo danh hội viên nào hốt hội và hốt ở kỳ hội thứ mấy, hốt được bao nhiêu tiền thì bị cáo chỉ phải chịu trách nhiệm hình sự ở những lần mạo danh đó nhưng án sơ thẩm quy kết bị cáo chịu trách nhiệm trên toàn bộ dây hội đối trừ tiền hội sống và hội chết để tính số tiền chiếm đoạt là gây bất lợi cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo La Thị Cẩm V, bị hại La Thị Cẩm T đúng về thể thức và thời hạn nên được Hội đồng xét xử xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, lời khai của bị cáo La Thị Cẩm V phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại trong quá trình điều tra và phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vì động cơ vụ lợi, trong khoảng thời gian từ năm 2015 đến tháng 5/2018 bị cáo La Thị Cẩm V đã lập 06 dây hội nêu trên và mạo danh các hội viên để hốt hội mà không được sự đồng ý của các hội viên nhằm mục đích chiếm đoạt tài sản là có xảy ra trên thực tế. Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố ở cấp sơ thẩm chưa xác định được ở từng dây hội bị cáo Văn đã mạo danh hội viên hốt hội ở kỳ hội thứ mấy, hốt được bao nhiêu tiền và tổng số tiền bị cáo đã chiếm đoạt của các hội viên là bao nhiêu để làm cơ sở định tội, định khung hình phạt đối với bị cáo, vấn đề này cấp phúc thẩm không thể bổ sung được.

[2.2] Ngoài ra, đối với dây hụi khai ngày 15/12/2015 âm lịch, gồm có 19 người tham gia 22 chân, khai được 10 kỳ, trong dây hụi này bị cáo có hành vi gian dối là mạo danh hụi viên Võ Thị T1 và Lê Cẩm T2 để hốt 02 chân hụi mà không được sự đồng ý của bà T1, bà T2 nhưng cấp sơ thẩm cho rằng bị cáo không có hành vi chiếm đoạt tài sản là có dấu hiệu bỏ lọt hành vi phạm tội.

[2.3] Tòa án cấp sơ thẩm đã trả hồ sơ cho Viện kiểm sát để điều tra làm rõ ở từng dây hụi bị cáo Vân đã mạo danh hụi viên hốt hụi ở kỳ hụi thứ mấy, hốt được bao nhiêu tiền để làm căn cứ định khung hình phạt đối với bị cáo nhưng không được Viện kiểm sát chấp nhận.

[3] Từ những phân tích trên, có căn cứ chấp nhận lời bào chữa của Luật sư và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bạc Liêu là hủy toàn bộ án sơ thẩm.

[4] Do Hội đồng xét xử hủy án sơ thẩm nên không xem xét đến kháng cáo của bị cáo, bị hại La Thị Cẩm T, yêu cầu của bị cáo, bị hại sẽ được xem xét khi cấp sơ thẩm thụ lý, giải quyết lại theo thủ tục chung.

[5] Về án phí: Bị cáo La Thị Cẩm V và bị hại La Thị Cẩm T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; điểm a, b khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2. Hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2020/HS-ST ngày 30/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu.

3. Giao toàn bộ hồ sơ cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Hồng Dân, tỉnh Bạc Liêu để giải quyết lại theo thủ tục chung.

4. Về án phí: Căn cứ các điều 135; 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm f khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo La Thị Cẩm V và bị hại La Thị Cẩm T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bạc Liêu (02 bản);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bạc Liêu (01 bản);
- VKSND H. Hồng Dân (01 bản);
- TAND H. Hồng Dân (02 bản);
- CQĐT H. Hồng Dân (01 bản);
- Chỉ cục THADS H. Hồng Dân (01 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu (1 bản);
- Bị cáo (01 bản);
- Bị hại có kháng cáo (01 bản);
- Lưu: HS, THS, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tăng Trần Quỳnh Phương